

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày: 15 - 03- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thiện Đào Duyên

Ông Lê Nguyễn Minh Tùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quốc T** (Tên gọi khác: Khờ), Sinh ngày: 17/9/1981; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số B T, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Bùi Văn K, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1950; Anh, chị, em ruột: Có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự; Tiền án: Không có; Tạm giữ: Ngày 08/01/2025; Tạm giam: Ngày 11/01/2025; Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố S (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số E, Kênh T, Khóm E, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Quốc C, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Số B, T, Khóm C, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- *Người làm chứng*

1/ Anh Lê Trọng N1, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Số A, Lý Thường K1, Khóm D, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2/ Ông Bùi Văn K, sinh năm 1950 (Vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1950 (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: Số B, T, Khóm C, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/4/2024, Bùi Quốc T sau khi uống rượu với bạn xong một mình đi bộ về nhà, khi đi ngang hộ số 516/6, Kênh T, Khóm E, Phường A, thành phố S, T nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 66S1-267.21 của ông Nguyễn Văn N đang đậu phía trước nhà, trên xe vẫn còn gắn chìa khóa và không có người trông giữ, nên T lén lút lấy trộm xe dẫn ra đường N được một đoạn khoảng 50m thì đạp nổ máy xe rồi điều khiển xe về nhà cất giấu. Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 25/4/2024, T đến gặp anh Lê Trọng N1 nhờ tìm người mua để bán xe mô tô giùm nhưng anh N1 từ chối nên T bỏ đi về.

Qua trích xuất camera an ninh, Công an P, thành phố S xác định người lấy trộm xe của ông N là Bùi Quốc T nên Công an mời Thái làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố S kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số khung: C6H0FY161360, số máy: 5C6H161371, màu đen-đỏ, biển số 66S1-267.21, đã qua sử dụng. Thời điểm định giá ngày 24/4/2024 là 12.500.000 đồng.

* Vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý như sau:

- Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 66S1-267.21, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng.

- Hoàn trả cho Bùi Quốc T 01 (một) áo thun ba lỗ, ngắn tay màu xanh dương, phía sau có hàng chữ “GAP”, đã qua sử dụng và 01 (một) quần ngắn vải màu vàng đen sọc caro, có một túi bên phải có nắp đậy, có dòng chữ EXPRESS màu trắng nền đen đã qua sử dụng (áo và quần của T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội).

- 03 (ba) đoạn video được trích xuất từ camera an ninh ghi nhận lại diễn biến khi Bùi Quốc T thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của ông Nguyễn Văn N vào ngày 24/4/2024.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSTPSĐ ngày 03/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Bùi Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

- Ý kiến của bị cáo Bùi Quốc T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của bị hại Nguyễn Văn N vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra có ý kiến: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định như sau: Vào lúc khoảng 21 giờ ngày 24/4/20224 tại nhà số E, Kênh T, khóm E, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Bùi Quốc T đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý

tài sản nên đã lên lúc chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen-đỏ, biển số 66S1-267.21, đã qua sử dụng, với giá trị tài sản theo định giá là 12.500.000 đồng. Từ những căn cứ nêu trên, đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo là phạm tội, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Bị cáo Bùi Quốc T là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phải nhận thức được quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều sẽ bị xử lý nhưng do bản tính tham lam, lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không cần bỏ ra nhiều công sức lao động nên bị cáo thực hiện hành vi tội phạm. Bị cáo tìm bị hại có sự sơ hở trong quản lý tài sản để lên lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích vụ lợi cá nhân. Bị cáo thực hiện tội phạm táo bạo, liều lĩnh. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông N2 là ông Nguyễn Văn V được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương kháng chiến hạng ba và Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 USB chứa 03 tệp video trích xuất từ camera an ninh ghi lại diễn biến khi T thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh N. Đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7]. Đối với việc bị cáo T có nhờ anh Lê Trọng N1 bán giùm xe mô tô chiếm đoạt của anh N nhưng anh N1 từ chối và anh N1 cũng không biết chiếc xe này do bị cáo chiếm đoạt mà có nên không xem xét xử lý anh Nghĩa L phù hợp.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Bùi Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quốc T 06 tháng tù (Sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB chứa 03 tệp video trích xuất từ camera an ninh ghi lại diễn biến khi bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe của anh N.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP Sa Đéc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA Tỉnh;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- Bị cáo, bị hại, người có QL, NVLQ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Văn Tuấn Em